**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ “BÉ VÀ CÁC BẠN”**

**I. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề nhánh** | **Số tuần**  **thực hiện** | | **Thời gian thực hiện** | **Người phụ trách** | **Ghi chú về sự điều chỉnh** |
| Nhánh 1  “Bé biết nhiều thứ” | 2 Tuần | 1 | Từ ngày 04/11 đến ngày 08/11/2024 | Nguyễn Thị Huyền |  |
| 2 | Từ ngày 11/11 đến ngày 15/11/2024 | Tô Thị Hạnh |  |
| Nhánh 2  “Bé và các bạn cùng chơi” | 2 Tuần | 3 | Từ ngày 18/11 đến ngày 22/11/2024 | Nguyễn Thị Huyền |  |
| 4 | Từ ngày 25/11 đến ngày 29/11/2024 | Tô Thị Hạnh |  |

**II. CHUẨN BỊ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Nhánh 1**  **“Bé biết nhiều thứ”** | **Nhánh 2**  **“Bé và các bạn cùng chơi”** |
| **Giáo viên** | **+ Công tác tuyên truyền:**  - Tuyên truyền về công tác phòng chống dịch bệnh “sốt xuất huyết”, bệnh hô hấp khi giao mùa với trẻ nhỏ; dinh dưỡng và khẩu phần ăn 1 ngày của bé ở trường.  - Tuyên truyền về chủ đề: Bài thơ “Miệng xinh”; Đồng dao “Hai bàn tay”, “Chi chi chành chành”, “Nu na nu nống”; Bài hát: “Giấu tay”, “Đôi mắt”, truyện “Sinh nhật của Thỏ con”,…  - Trò chuyện trao đổi với phụ huynh về chủ đề nhánh trẻ đang học, trao đổi với cha mẹ cung cấp cho trẻ một số kiến thức, dạy trẻ biết tên, chức năng của một số bộ phận của cơ thể: mắt, mũi, miệng, tai, tay, chân.  **+ Xây dựng môi trường giáo dục:**  - Lập kế hoạch hoạt động theo 4 lĩnh vực phát triển của trẻ  - Tạo môi trường cho trẻ hoạt động: theo chủ đề nhánh **“Bé biết nhiều thứ**”  - Chuẩn bị nguyên học liệu cho các góc chơi, làm thêm một số đồ chơi, bảng chơi, thiết kế trò chơi theo chủ đề nhánh.  - Chuẩn bị đồ dùng đồ chơi cho trẻ hoạt động ở các góc chơi; tranh truyện về chủ đề, ảnh của trẻ, lô tô hình ảnh các giác quan của bé | **+ Công tác tuyên truyền:**  - Tiếp tục tuyên truyền phụ huynh về công tác phòng chống dịch bệnh “Sốt xuất huyết”, bệnh hô hấp khi giao mùa với trẻ nhỏ; nuôi con theo khoa học.  - Tuyên truyền: Bài hát: Bài thơ, đồng dao “Cùng chơi”, “Kéo cưa lừa xẻ”; Bài hát: “Nào cùng chơi”; truyện “Đôi bạn tốt”,…  - Tranh ảnh tuyên truyền về bé  - Trò chuyện trao đổi với phụ huynh về chủ đề nhánh trẻ đang học, trao đổi với cha mẹ cung cấp cho trẻ một số kiến thức, dạy trẻ nhận biết về định hướng không gian (trên-dưới, trước - sau) so với bản thân trẻ, nói được tên và một số đặc điểm bên ngoài của bản thân khi được hỏi.  **+ Xây dựng môi trường giáo dục:**  - Tạo môi trường cho trẻ hoạt động theo chủ đề nhánh “**Bé và các bạn cùng chơi**”  - Bổ sung đồ chơi, trò chơi, lô tô cho các góc chơi theo chủ đề.  - Chuẩn bị tranh ảnh bé trai, bé gái; đồ chơi, trang phục bé trai, bé gái  - Keo dán, giấy màu, đất nặn  - Tranh truyện về chủ đề, sách báo cũ có tranh ảnh về chủ đề |
| **Nhà trường** | - Tổ chuyên môn thống nhất các nội dung, mục tiêu chủ đề; tư vấn, bồi dưỡng xây dựng kế hoạch, thiết kế môi trường giáo dục theo hướng mở | - Bổ sung trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi cho trẻ  - Xây dựng môi trường góc chơi ngoài trời |
| **Phụ huynh** | - Phối hợp cùng cô ôn luyện kiến thức kĩ năng cho trẻ. Trò chuyện giúp trẻ có thêm hiểu biết cơ thể của bé  - Mang ảnh của trẻ đến lớp  - Sưu tầm nguyên liệu phế thải, ủng hộ đồ dùng đồ chơi cho trẻ  - Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh, chăm sóc vệ sinh trẻ | - Phối hợp cùng cô chăm sóc sức khỏe, vệ sinh cá nhân trẻ. Làm quen và ôn luyện kiến thức qua chủ đề.  - Trò chuyện mở rộng hiểu biết cho trẻ về bản thân trẻ  - Tiếp tục ủng hộ nguyên học liệu cho trẻ hoạt động, đồ chơi: ô tô, bóng, máy bay,….  - Sưu tầm tranh ảnh, sách về chủ đề |

**III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NHÁNH 1: “BÉ BIẾT NHIỀU THỨ*”***

1. **Đón trả trẻ**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động phân phối vào các ngày trong tuần** | **Ghi chú** |
| - Tuyên truyền với phụ huynh về chủ đề trẻ học, về cách phòng chống một số dịch bệnh khi thời tiết thay đổi, bệnh sốt xuất huyết, chân tay miệng,..  - Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, bài hát theo chủ đề: “Giấu tay”, “Đôi mắt xinh”, “Nào cùng chơi”, “Đôi dép”, “Nu na nu nống”, “”Tập tầm vông”,…  - Cách nhận biết và biểu lộ được trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, cử chỉ: trò chơi “Cảm xúc của bé”  - Chơi trò chơi: nhận biết và thể hiện cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt |  |

**2. Thể dục sáng**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động phân phối vào các ngày trong tuần** | **Ghi chú** |
| **1. Khởi động**: Cho trẻ nối đuôi nhau đi theo đội hình vòng tròn, đi nhanh, đi chậm trên nền nhạc “Cùng đi chơi”, sau đó về độ hình vòng tròn  **2. Trọng động: Tập BTPTC: Tập theo bài ồ sao bé không lắc** - Hô hấp: Làm gà gáy - Tay: 2 tay ra sau đưa về trước - Bụng, lườn: 2 tay chống hông xoay người sang 2 bên - Chân: 2 tay để đùi xoay đùi  **3. Hồi tĩnh:** Đi nhẹ nhàng 2- 3 vòng xung quanh lớp học |  |

**3. Chơi tập có chủ đích**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tuần 1 | Ngày 04/11/2024 | Ngày 05/11/2024 | Ngày 06/11/2024 | Ngày 07/11/2024 | Ngày 08/11/2024 | Ghi chú |
| **PTTCXH**  Dạy hát “Giấu tay” | **PTNT**  Nhận biết đôi bàn chân bé | **PTTC**  Tập cài cúc | **PTTM**  Tô màu đôi bàn tay | **PTNN**  Đồng dao "Hai bàn tay" |  |
| Tuần 2 | Ngày 11/11/2024 | Ngày 12/11/2024 | Ngày 13/11/2024 | Ngày 14/11/2024 | Ngày 15/11/2024 |  |
| **PTTCXH-TM**  Dạy vận động “Giấu tay” | **PTNT**  Nhận biết vị trí trong không gian (trên-dưới) so với bản thân trẻ | **PTTCXH-TM**  Dán tóc cho bé | **PTNN**  Thơ "Đi dép" | **PTTC**  Bật qua vạch kẻ (T1) |  |

**4. Chơi tập ngoài trời**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tuần 1 | Ngày 04/11/2024 | Ngày 05/11/2024 | Ngày 06/11/2024 | Ngày 07/11/2024 | Ngày 08/11/2024 | Ghi chú |
| - TCVĐ: Dấu tay  - Quan sát: Đôi bàn tay  - Chơi theo ý thích khu chiếu nghỉ dãy nhà B | - TCVĐ: Bắt nắng  - Quan sát: Bóng của bé  - Chơi theo ý thích | - Quan sát: Cây sắc màu  - TCVĐ: Dung dăng dung dẻ  - Chơi theo ý khu đồi cỏ | - TCVĐ: Chi chi chành chành  - Quan sát: Cây Bình an  - Chơi theo ý thích khu thảm cỏ | - TCVĐ: Hái hoa  - Quan sát: Hoa giấy  - Chơi theo ý thích |  |
| Tuần 2 | Ngày 11/11/2024 | Ngày 12/11/2024 | Ngày 13/11/2024 | Ngày 14/11/2024 | Ngày 15/11/2024 |  |
| - Quan sát: Lắng tiếng chim hót  - TCVĐ: Chim bay về tổ  - Chơi khu chiếu nghỉ dãy nhà B | - TCVĐ: Hái quả  - Quan sát: Cây khế  - Chơi theo ý thích | - TCVĐ: Kéo cưa lừa xẻ  - Quan sát: Cây cau cảnh  - Chơi theo ý khu đồi cỏ | - TCVĐ: Tập tầm vông  - Quan sát: Đôi bàn tay  - Chơi theo ý thích khu thảm cỏ | - TCVĐ: VĐ “Cảm giác đôi chân bé”  - Quan sát: Đôi chân bé  - Chơi ý thích |  |

**5. Chơi tập theo ý thích buổi sáng**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **KHU VỰC CHƠI** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **TIẾN HÀNH** |
| **a. Thao tác vai** | - Chơi nấu ăn cho em | - Trẻ tập bắt chước công việc nấu ăn của người lớn  - Trẻ thực hiện mô phỏng 1 số thao tác nấu ăn đơn giản (đặt nồi lên bếp, đảo, múc) | - Bộ đồ chơi nấu ăn: Nồi, bát, thìa, bếp  - Thực phẩm: rau, củ, quả, tôm, cá,... | + Cô hướng dẫn trẻ  - Lấy nồi đặt lên bếp  - Quấy bột  - Đảo nếm thức ăn  - Bắc ra và múc thức ăn ra bát |
| - Bế em | - Trẻ tập sử dụng thìa, bát, bắt chước công việc của người lớn: cho em ăn, ru m ngủ | - Búp bê trai, búp bê gái  - Bát, thìa, bàn ăn, khăn lau  - Giường, gối, chăn, võng | + Thực hiện công việc:  - Bế em lên tay  - Xúc cháo cho em ăn, cho em uống nước sau khi ăn xong, lau miệng cho em  - Bế em và làm mô phòng ru em (lắc người, vỗ về em, hát ầu ơ, đặt em lên giường,…) |
| **b. Hoạt động với đồ vật** | - Xếp chồng, cạnh  - Lắp ghép  - Bé chơi lồng hộp, chồng tháp  - Xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ | - Trẻ làm quen với các kỹ năng xếp chồng, xếp cạnh  - Trẻ tập lắp ghép một số đồ chơi theo hướng dẫn của cô  - Trẻ biết cách chồng tháp, lồng hộp theo thứ tự màu xanh, đỏ, vàng  - Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ | - Mô hình gợi ý góc chơi: Ngôi nhà cao, nhà thấp; tường bao, đường đi, bồn hoa,...  - Khối nhựa to nhỏ khác nhau; các loại cây xanh, cây hoa; gạch xây dựng, đồ chơi lắp ghép  - Bộ xâu hạt vòng màu các loại, hoa, lá, dây xâu  - Mẫu vòng xâu  - Bộ đồ chơi lồng hộp vuông – tròn màu xanh – đỏ - vàng đủ cho trẻ  - Bộ lắp ghép  - Hoa màu sắc, dây xâu | - Cô cho trẻ vào góc chơi, hướng dẫn trẻ chơi các trò chơi trong góc  - Trẻ thực hiện lấy các khối, đồ chơi để xếp chồng làm trường học, xếp sát cạnh làm đường đi đến trường  - Cô hướng dẫn trẻ cách lồng vuông, tròn; chồng các hình chóp từ -nhỏ đến lớn  - Cô hướng dẫn trẻ một số kỹ năng lắp ghép đơn giản tạo thành (bóng, bập bênh, xích đu,…)  - Hướng dẫn trẻ cách cầm dây và hoa để xâu  - Cất đồ dùng đồ chơi sau giờ chơi |
| - Bé chơi nhận biết màu sắc  - Chơi so hình, xếp hình, tìm bóng | - Củng cố nhận biết, phân biệt được màu xanh, đỏ vàng  - Nói được tên và chức năng chính của một số bộ phận cơ thể khi được hỏi  - Trẻ biết so đúng hình, tìm đúng hình theo mẫu về chủ đề | - Bảng chơi, hộp đồ chơi, biểu tượng ngôi nhà, hộp màu xanh, đỏ, vàng  - Bảng chơi vẽ bóng hình chân dung bé: mắt, mũi, miệng, tai; đôi bàn chân, đôi bàn tay  - Tranh ảnh của bé  - Lô tô đồ dùng, đồ chơi chủ đề màu xanh, đỏ, vàng: quần áo, váy, mũ của bé.  - Lô tô các bộ phận quen thuộc cơ thể bé: chân, tay, mắt, mũi, miệng, tai | + Trẻ vào góc chơi, cô hướng dẫn trẻ chơi các trò chơi:  - Bé chọn đúng màu đỏ, màu xanh đồ chơi bé thích: quần áo, váy, mũ của bé.  - Ghép hình – gọi tên một số bộ phận quen thuộc cơ thể bé: mắt, mũi, miệng, tai  - Tìm bóng – gọi tên bộ phận cơ thể bé: chân, tay  + Cất dọn đồ dùng, đồ chơi sau giờ chơi |
| - Mở sách xem tranh | - Trẻ làm quen với kỹ năng cầm sách và mở sách đúng chiều | - Tranh ảnh, tranh truyện, lô tô về chủ đề nhánh “bé biết nhiều thứ”  - Một số con rối tay thú nhồi bông  - Một số rối dẹt hình bé trai, bé gái | - Cô cho trẻ vào góc chơi: hướng dẫn trẻ cách cầm sách, lật mở từng trang sách, truyện  - xem tranh ảnh về bé, dạy trẻ gọi tên một số bộ phận quen thuộc trên cơ thể bé  - Xem rối gọi tên nhân vật  - Cất dọn đồ dùng đồ chơi sau giờ chơi |
| **c. Vận động** | **\* Vận động tinh:**  **-** Gắp, xúc pom pom  - Tập cài, cởi cúc, buộc dây | - Trẻ làm quen với kỹ năng gắp, xúc; tập cài, cởi cúc, buộc dây  - Rèn luyện phát triển vận động tinh của các cơ ngón tay, bàn tay cho trẻ | - Đồ chơi gắp, xúc  - Quả pom pom  - Đồ chơi cài, cởi cúc: áo, chân dung bé  - Đồ chơi buộc dây: giày, dép, mũ,… | - Trẻ vào góc chơi, cô hướng dẫn trẻ chơi các trò chơi:  - Gắp, xúc pom pom  - Tập cài cú, cởi cúc trang phục bé, chân dung bé  - Tập buộc dây: giàu, dép, mũ,… |
| **\* Vận động thô:**  - Kéo xe ô tô  - Đẩy xe  - Bơm bóng  - Đập bóng | - Trẻ làm quen với các kỹ năng, kéo xe và đẩy xe, bơm bóng, đập bóng,...   - Trẻ biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi, biết cùng cô cất đồ dùng, đồ chơi vào đúng nơi quy định khi chơi xong. | - Xe ô tô có dây kéo  **-** Một số con sâu kéo, xe đẩy, bơm bóng, bóng nhựa phù hợp với trẻ | - Trẻ vào góc chơi, lấy đồ chơi chơi các trò chơi vận động theo ý thích  - Giáo viên bao quát, hướng dẫn trẻ chơi: kéo xe, đẩy xe bơm bóng, đập bóng**,**…  - Nhắc nhở trẻ không quăng ném đồ chơi, chơi cùng bạn  - Trẻ cất dọn đồ dùng đồ chơi |
| **d.Tạo hình** | - Di màu  - Chấm màu  - Xé vụn, vò, dán trang trí | - Biết di màu, vẽ nguệch ngoạc về chủ đề "Bé biết nhiều thứ"  - Làm quen với đất nặn tạo ra sản phẩm đơn giản theo sự hướng dẫn của cô  - Làm quen với kỹ năng xé vụn, vo, vò, dán trang trí | - Tranh tô màu mẫu về chủ đề: chân dung bé, đôi bàn tay, đôi chân; váy, áo, mũ,…  - Sáp màu, bàn góc chơi  - Giấy trắng  - Đất nặn, mẫu nặn: vòng, quả bóng  - Chân dung bé, hình bé trai, bé gái | - Trẻ sử dụng màu sáp di màu, vẽ nguệch ngoạc lên bức tranh tô màu chân dung bé  - Tập vẽ nguệch ngoạc một số bộ phận quen thuộc đơn giản còn thiếu trên cơ thể bé: tóc, mắt, miệng  - Trẻ tập dính dán các bộ phận còn thiếu trên khuôn mặt bé (tóc, mắt, mũi, miệng  - Tập xé vịn, vo viên dính dán trang trí đôi bàn tay, bàn chân, váy áo cho bạn  - Trẻ sử dụng đất nặn tập lăn dài, xoay tròn để tạo thành đồ chơi đơn giản: quả bóng, cái vòng,… |

**6. Vệ sinh - ăn ngủ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Hoạt động** | **Ghi chú** |
| Vệ sinh | Rèn nề nếp đi vệ sinh đúng nơi quy định  Rèn nề nếp nhận ký hiệu nhà vệ sinh, vứt rác đúng nơi quy định; khăn, ca |  |
| Ăn | Rèn thói quen ngồi vào bàn ăn, ăn các món ăn ở trường lớp |  |
| Ngủ | Rèn thói quen lấy gối khi đi ngủ, cất gối sau khi ngủ dậy |  |

**7. Chơi tập theo ý thích buổi chiều**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tuần 1 | Ngày 04/11/2024 | Ngày 05/11/2024 | Ngày 06/11/2024 | Ngày 07/11/2024 | Ngày 08/11/2024 | Ghi chú |
| - Trò chuyện về đôi bàn chân bé  - Trò chơi “cảm giác đôi bàn chân” | - Rèn thói quen đi vệ sinh đúng nơi quy định  - Trò chơi “Bế em” | - Dạy trẻ tập nói một số bộ phận quen thuộc trên cơ thể: mắt, mũi, miệng  - Hát “Giấu tay” | - Đồng dao "Hai bàn tay"  - Trò chơi: tìm bóng đôi bàn chân, bàn tay | - Nhận xét cuối tuần.  - Tổng vệ sinh phòng nhóm, đồ chơi cuối tuần |  |
| Tuần 2 | Ngày 11/11/2024 | Ngày 12/11/2024 | Ngày 13/11/2024 | Ngày 14/11/2024 | Ngày 15/11/2024 | Ghi chú |
| - Làm quen vị trí trong không gian (trên-dưới, trước - sau) so với bản thân trẻ  - Chơi TC: Tập cài cúc | - Nhận ký hiệu của trẻ trên bảng bé ngoan, bế đến lớp – về nhà  - Trò chơi: Tìm đúng màu | - Trò chơi: Hãy nói tên tôi  - Làm quen bài thơ "Đi dép" | - Rèn thói quen vứt rác đúng nơi quy định  - Làm quen vận động “Giấu tay” | - Nêu gương bé ngoan cuối tuần  - Vệ sinh phòng nhóm, bổ sung, sắp xếp đồ dùng đồ chơi chủ đề nhánh mới |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **TỔ TRƯỜNG CM**    **Vũ Thị Chín** | **GIÁO VIÊN**    **Nguyễn Thị Huyền Tô Thị Hạnh** |